

Số: 1132/QĐ-ĐHKT&QTKD-CTSV

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ đào tạo chính quy tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013; Luật số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2021/NQ-ĐHKT&QTKD-HĐT ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-ĐHKT&QTKD-CTSV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đào tạo theo hình thức chính quy tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 1449/QĐ-ĐHKT&QTKD-CTSV ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh về việc ban hành Quy chế đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Thực hiện Kết luận tại phiên họp Hội đồng đánh giá điểm rèn luyện Học sinh sinh viên ngày 14 tháng 6 năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh ban hành kèm theo Quyết định số 1449/QĐ-ĐHK&QTKD-CTSV ngày 14 tháng 11 năm 2022 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 như sau:

“4. Quy định cụ thể các phần điểm trừ (tổng điểm không vượt quá 20 điểm).

- Sinh viên nghỉ học không lý do trong 1 kỳ học:

+ Từ 10 - 15 tiết: trừ 10 điểm

+ Từ 16 tiết trở lên: trừ 20 điểm

- Sinh viên nghỉ học không lý do trong 1 tháng:

+ Từ 5 - 10 tiết: trừ 10 điểm

+ Từ 11 tiết trở lên: trừ 20 điểm”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:

a) Nội dung sửa đổi, bổ sung

“4. Quy định cụ thể các phần trừ điểm (tổng điểm trừ không vượt quá 25 điểm)

a) Không tham gia bảo hiểm y tế theo quy định: trừ 20 điểm.

b) Vi phạm quy định đóng học phí và các loại phí khác theo quy định: trừ 05 điểm.

c) Không tham gia sinh hoạt lớp: trừ 05 điểm với mỗi buổi vắng mặt không được sự cho phép của Cố vấn học tập.

d) Vi phạm quy định nội trú, ngoại trú: trừ 05 điểm/1 lần/1 lỗi vi phạm.

đ) Không tham gia các hoạt động khảo sát khi Nhà trường triển khai: trừ 05 điểm/lần

e) Vi phạm các nội quy liên quan đến giảng đường, thư viện, ... đến mức bị lập biên bản xử lý: trừ 10 điểm/ lần vi phạm”.

b) Thay thế Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ban hành kèm theo Quyết định số 1449/QĐ-ĐHK&QTKD-CTSV ngày 14 tháng 11 năm 2022 bằng Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Viên chức quản lý, viên chức, người lao động và sinh viên hệ đào tạo chính quy của Nhà trường thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐT, HT, PHT (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



PGS.TS Đinh Hồng Linh

Phụ lục:**MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1132/QĐ- ĐHK&QTKD-CTS)**ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh)***ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐHKINH TẾ & QTKD****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**

Họ và tên:.....Ngày sinh:.....

Lớp:Khoa:.....

MSSV:..... Học kỳ: Năm học: 202... - 202...

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do lớp/chi đoàn đánh giá	Điểm do HĐ khoa đánh giá
I.	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP (Khung điểm đánh giá cao nhất 20 điểm, thấp nhất 0 điểm)				
Phân cộng điểm điểm					
1	Điểm thưởng về học tập:				
1.1	Có điểm TBCHT ≥ 3.2	5			
1.2	Có điểm TBCHT từ 2.5 đến 3.19	4			
1.3	Có điểm TBCHT từ 2.25 đến 2.49	3			
1.4	Có điểm TBCHT từ 2.0 đến 2.24	2			
2	Tham gia các hoạt động khoa học sinh viên (NCKH, bài báo, thi olympic, sáng tạo, khởi nghiệp....)				
2.1	Cấp khoa hoặc trường	4			
2.2	Cấp Đại học	5			
2.3	Cấp tỉnh trở lên	6			
2.4	Tham gia Câu lạc bộ học thuật của trường	1			
3	Thực hiện nội quy, quy chế học tập:				
3.1	Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra, tất cả các môn thi đạt từ điểm D trở lên	5			
3.2	Tỷ lệ tham gia lớp học trung bình đạt $\geq 80\%$ đến cận dưới 85% được 1 điểm, (cứ tăng 5% cộng thêm 1 điểm);	1÷4			
3.3	Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	1÷2			
Phân trừ điểm (Tổng điểm trừ không vượt quá 20 điểm)					
4	- Sinh viên nghỉ học không lý do trong 1 kỳ học: Từ 10 - 15 tiết: trừ 10 điểm; Từ 16 tiết trở lên: trừ 20 điểm - Sinh viên nghỉ học không lý do trong 1 tháng: Từ 5 - 10 tiết: trừ 10 điểm; Từ 11 tiết trở lên: trừ 20 điểm	-1÷-20			
II.	ĐÁNH GIÁ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ TRONG NHÀ TRƯỜNG: (Khung điểm đánh giá cao nhất 25 điểm, thấp nhất 0 điểm)				
Phân cộng điểm					
1	Có ý thức chấp hành tốt các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên triển khai trong trường	5			
2	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định của trường				
2.1	Không vi phạm quy chế, nội quy và các quy định của trường	5			
2.2	Sinh viên thực hiện tốt quy định nội/ngoại trú	5			
2.3	Đóng học phí và các khoản lệ phí đúng quy định	5			
2.4	Được Khoa, nhà trường, các đoàn thể biểu dương khen thưởng	5			
Phân trừ điểm (Tổng điểm trừ không vượt quá 25 điểm)					
3	Không tham gia Bảo hiểm Y tế	- 20			
4	Vi phạm quy định đóng học phí và các loại phí khác theo quy định	- 5			



5	Không tham gia sinh hoạt lớp	-5/buổi			
6	Vi phạm quy định nội trú, ngoại trú	-20			
7	Không tham gia các hoạt động khảo sát khi Nhà trường triển khai	-5/ lần			
8	Vi phạm các nội quy liên quan đến giảng đường, thư viện... đến mức bị lập biên bản xử lý	-10/ lần			
III. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ- XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI: (Khung điểm đánh giá cao nhất 20 điểm, thấp nhất 0 điểm)					
	Tham gia các hoạt động ngoại khóa quy đổi từ phần mềm tích điểm ngoại khoá svnet.vn của Đoàn TNCSSHCM Trường, Hội sinh viên VN Trường				
IV. ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT CÔNG DÂN VÀ QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG: (Khung điểm đánh giá cao nhất 25 điểm, thấp nhất 0 điểm)					
Phần cộng điểm					
1.	Chấp hành tốt và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng	5			
2	Tham gia hoạt động hỗ trợ nhau trong học tập (Có đăng ký từ đầu kỳ và minh chứng kết quả cụ thể), hoạt động kết nối cộng đồng (tuyên thông, tuyên truyền tuyên sinh...)	1÷10			
3	Tham gia công tác tình nguyện, chung sức vì cộng đồng, có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn, các hoạt động tại địa phương nơi cư trú (Tùy mức độ tham gia, có minh chứng cụ thể)	1÷10			
4.	Giữ gìn đoàn kết nội bộ, quan hệ tốt với bạn bè, tập thể nơi cư trú	5			
Phần trừ điểm (Tổng điểm trừ không vượt quá 25 điểm)					
5.	Vi phạm pháp luật (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự), thiếu ý thức tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, không chấp hành đầy đủ chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước	-20			
6.	Gây mất đoàn kết trong lớp, trong trường, trong KTX, địa bàn nơi cư trú	-5/lần			
V. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA PHỤ TRÁCH LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG (Khung điểm đánh giá cao nhất 10 điểm, thấp nhất 0 điểm)					
1	Tham gia các hoạt động quy đổi từ phần mềm tích điểm svnet.vn của Đoàn TNCSSHCM Trường, Hội sinh viên VN Trường				
TỔNG CỘNG:					

Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa:.....Bằng chữ:.....

Thái Nguyên, ngày tháng năm 202...

CÓ VẤN HỌC TẬP

(Ký, ghi họ tên)

LỚP TRƯỞNG

(Ký, ghi họ tên)

BÍ THƯ

(Ký, ghi họ tên)

SINH VIÊN

(Ký, ghi họ tên)

